

Số: /KH-TTBVTV

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác Cải cách hành chính giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

Thực hiện Kế hoạch số 4310/KH-SNN ngày 31/12/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về triển khai công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 4310/KH-SNN ngày 31/12/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về triển khai công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch này, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 tập trung vào 6 nội dung, đó là: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính (TTHC); Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công và Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Gắn kết công tác CCHC với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của các phòng, trạm, trại thuộc Chi cục; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, của công chức, viên chức và người lao động trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Yêu cầu

- Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm CCHC giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 là: Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Nâng cao chất lượng toàn diện công tác CCHC tại chi cục, đơn vị trực thuộc đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị về thực hiện CCHC tại đơn vị theo quy định.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật theo thẩm quyền; chú trọng tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về chế độ, chính sách thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các văn bản QPPL phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về nội dung, thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày, trình tự, thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp theo đúng quy định của pháp luật.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản pháp luật của tỉnh, trung ương trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên Cổng thông tin điện tử của Sở để phục vụ tra cứu, sử dụng trong công tác quản lý ngành, phổ biến pháp luật, áp dụng và thi hành pháp luật của các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở.

- Tham gia công tác kiểm tra việc thực thi pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật; nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật qua các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của cấp trên tổ chức.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Kiểm soát chặt chẽ TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới tham mưu công bố phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC

+ Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị bãi bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức.

+ Rà soát, kiến nghị bãi bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung thông tin trùng lặp trong quy trình giải quyết một TTHC hoặc nhóm TTHC liên thông.

+ Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng phân cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà cho Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức và hoạt động của chi cục và các đơn vị trực thuộc Chi cục đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ theo quy định.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; đạo đức công vụ; hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện, đề nghị xử lý hoặc xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, thăng hạng viên chức, quản lý hồ sơ.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; đào tạo, bồi dưỡng năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ, góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, trình độ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính và quy chế chi tiêu nội bộ ở đơn vị, xây dựng dự toán kế hoạch chi tài chính hàng năm, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công trong việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước và các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở. Mục tiêu đến năm 2030: 100% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong ngành.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch CCHC giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 và kế hoạch hàng năm tại phòng, trạm, trại thuộc Chi cục.

- Quán triệt quy định trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong thực hiện công tác CCHC.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình tổng thể CCHC và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của Chi cục.

- Phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách liên quan đến CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ luật, kỷ cương của công chức, viên chức

và người lao động trong chi cục và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền hoặc lồng ghép tại các cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại các đơn vị trực thuộc, kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo Chi cục; sự phối hợp của các phòng, trạm, trại thuộc chi cục trong việc thực hiện công tác CCHC, coi công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của ngành.

- Trưởng các phòng, trạm, trại chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, nhiệm vụ; phân công rõ trách nhiệm của từng công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

- Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC để nâng cao trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong thực thi nhiệm vụ.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đầy đủ và đồng thuận cao, từ đó chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về CCHC. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức và người lao động trong ngành.

3. Tiếp tục rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, đặc biệt là các TTHC liên quan đến cá nhân, doanh nghiệp; nâng cao kết quả giải quyết TTHC trên môi trường mạng đảm bảo mang lại hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

4. Triển khai thực hiện tốt chế độ chính sách tiền lương mới cho đội ngũ công chức, viên chức theo quy định. Tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới phương thức đánh giá công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc theo quy định của Chính phủ, của tỉnh; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC.

5. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện kế hoạch CCHC của ngành trong giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, trạm, trại trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể và lĩnh vực quản lý của đơn vị mình và báo cáo kết quả về Chi cục trước ngày **13/01/2022** (thông qua phòng HCTH) để tổng hợp báo cáo Sở.

2. Trưởng các phòng, trạm, trại chịu trách nhiệm trực tiếp đối với nội dung và chất lượng hoạt động cải cách hành chính đơn vị mình và báo cáo về Chi cục kết quả thực hiện theo quy định.

3. Giao phòng HCTH làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, trạm, trại tổ chức xây dựng và thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (để b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Website Chi cục;
- Các phòng, trạm, trại;
- Lưu: VT, HCTH (K).

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Văn Thành